

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ LỢI PHÁT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ LỢI PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOI PHAT CONSTRUCTION AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110563559

**3. Ngày thành lập:** 07/12/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 319 đường Âu Cơ, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0335812323

Fax:

Email: [tloi93738@gmail.com](mailto:tloi93738@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                   | 4330        |
| 2.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (trừ nổ cát)                                                                                                                                 | 4390        |
| 3.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa<br>- Môi giới mua bán hàng hóa<br>(loại trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán) | 4610        |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng                                                    | 4659        |
| 5.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng miếng)                                                                                                                    | 4662        |
| 6.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                          | 4663(Chính) |
| 7.  | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                                   | 2511        |
| 8.  | Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại                                                                                                                                 | 2591        |
| 9.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                                     | 2592        |
| 10. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                | 4101        |
| 11. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                          | 4102        |
| 12. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                                                                    | 4211        |
| 13. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                     | 4212        |
| 14. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                                                | 4229        |
| 15. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                       | 4299        |
| 16. | Phá dỡ (trừ nổ mìn)                                                                                                                                                              | 4311        |
| 17. | Chuẩn bị mặt bằng (trừ nổ mìn)                                                                                                                                                   | 4312        |
| 18. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                             | 4752        |
| 19. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                      | 4753        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN VĂN LỢI

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 09/10/2001

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001201015563

Ngày cấp: 14/06/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 321 đường Âu Cơ, Tổ 2, Cụm 1, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 321 đường Âu Cơ, Tổ 2, Cụm 1, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN VĂN LỢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/10/2001

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001201015563

Ngày cấp: 14/06/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 321 đường Âu Cơ, Tổ 2, Cụm 1, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 321 đường Âu Cơ, Tổ 2, Cụm 1, Phường Nhật Tân, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội